ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THANH HÓA	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 609 /GP-UBND	*Thanh Hóa, ngày 02 tháng 11 năm 2026*

GIẤY PHÉP
VẬN CHUYỂN HÀNG HÓA NGUY HIỂM

Theo đề nghị của: Chi nhánh Công ty CP Khí công nghiệp Nghệ An Nhà máy Ôxy – Nitơ Thanh Hóa.

Ủy ban nhân dân tỉnh Thanh Hóa cho phép:

Tên cơ quan, tổ chức, cá nhân: Chi nhánh Công ty CP Khí công nghiệp Nghệ An Nhà máy Ôxy – Nitơ Thanh Hóa.

Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động chi nhánh số 2900440536-001 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Thanh Hóa (nay là Sở Tài chính) cấp lần đầu ngày 08/3/2001, đăng ký thay đổi lần thứ 5 ngày 26/12/2014.

Địa chỉ: Khu làng nghề, xã Lưu Vệ, tỉnh Thanh Hóa.

Điện thoại: 02373 995797.

Người đại diện theo pháp luật: Ngô Tuấn Anh.

Chức danh: Giám đốc.

Được phép vận chuyển hàng hóa nguy hiểm: Loại 2.

(Danh mục kèm theo Giấy phép này).

Chi nhánh Công ty CP Khí công nghiệp Nghệ An Nhà máy Ôxy – Nitơ Thanh Hóa có trách nhiệm duy trì các điều kiện an toàn của phương tiện vận chuyển hàng hóa nguy hiểm và chấp hành đầy đủ quy định của pháp luật về vận chuyển hàng hóa nguy hiểm trong suốt quá trình vận chuyển.

Thời hạn của Giấy phép: 24 tháng kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:
- Chủ tịch UBND tỉnh (để b/c);
- Các PCT UBND tỉnh;
- Cục CSGT, Bộ Công an;
- Cục KTAT&MTCN, Bộ Công Thương;
- CVP, các Phó CVP UBND tỉnh;
- Sở Công Thương;
- Trung tâm Phục vụ HCC;
- CN Công ty CP Khí công nghiệp Nghệ An - Nhà máy Ôxy – Nitơ Thanh Hóa;
- Lưu: VT, CNXD (Hùng).

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Mai Xuân Liêm

DANH MỤC
HÀNG HÓA NGUY HIỂM ĐƯỢC PHÉP VẬN CHUYỂN
(Kèm theo Giấy phép vận chuyển hàng hóa nguy hiểm số /GP-UBND ngày tháng năm 2026 của UBND tỉnh Thanh Hóa)

TT	Tên hàng hóa nguy hiểm	Số hiệu UN	Loại, nhóm hàng	Số hiệu nguy hiểm	Khối lượng vận chuyển	Ghi chú
1	Oxy, dạng nén	1072	2	25	Theo trọng tải cho phép của phương tiện	Phương tiện: - Ô tô tải có mui BKS 36C-262.24; - Ô tô tải có mui BKS 36C-117.74; - Ô tô tải BKS 36H-038.56; - Ô tô tải BKS 37H-096.41; - Ô tô tải BKS 37N-6651.
2	Nitơ, nén	1066	2	20		
3	Argon, dạng nén	1006	2	20		
4	Cacbon dioxit	1013	2	20		
5	Axetylen, dạng phân rã	1001	2	239		